

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26, Hàn Thuyên, Phường Xương Huân, Tp.Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

ĐT: (0258) 3813067

Fax: (0258) 3828135

Website: www.biopharco2.com.vn

TÀI LIỆU

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024



26/4/2024



CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26, Hàn Thuyên, Phường Xương Huân, Tp.Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa

ĐT: (0258) 3813067

Fax: (0258) 3828135

Website:

www.biopharco2.com.vn

DANH MỤC TÀI LIỆU

1. Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
2. Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
3. Báo cáo của Hội đồng quản trị về hoạt động năm 2023 và định hướng kế hoạch năm 2024.
4. Báo cáo của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán về hoạt động năm 2023.
5. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2024.
6. Tờ trình thông qua kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024
7. Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch chia cổ tức năm 2024
8. Tờ trình về quỹ thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán, tiền lương Ban Điều hành Công ty năm 2023 và kế hoạch quỹ thù lao Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán, Quỹ lương Công ty năm 2024.
9. Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán.
10. Tờ trình lựa chọn Công ty Kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2024.
11. Tờ trình về giảm vốn điều lệ.
12. Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty



CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Trụ sở chính: 26, Hàn Thuyên, Phường Xương Huân, Tp.Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa
Điện thoại: (0258) 3813067 Fax: (0258) 3828135 Website: www.biopharco2.com.vn

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 (Bắt đầu lúc 08h00 ngày 26 tháng 04 năm 2024)

Thời gian	Nội dung
08h00 – 08h30	Đón khách và kiểm tra tư cách đại biểu và cổ đông: - Đón tiếp đại biểu và cổ đông; - Kiểm tra tư cách đại biểu.
08h30 – 08h45	Khai mạc Đại hội: - Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu tham dự Đại hội; - Tuyên bố lý do, giới thiệu Chủ tọa; - Thông qua Quy chế làm việc; - Chủ tọa giới thiệu và thông qua danh sách Đoàn chủ tọa, Ban Kiểm phiếu, giới thiệu Ban Kiểm tra tư cách đại biểu; - Thông qua chương trình Đại hội;
	Hội đồng quản trị, Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong Ủy ban kiểm toán và Ban Tổng Giám Đốc trình bày các nội dung sau: - Báo cáo của HĐQT về hoạt động năm 2023 và định hướng kế hoạch năm 2024. - Báo cáo của Thành viên HĐQT độc lập trong UBKT về hoạt động năm 2023. - Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc Công ty về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm 2024.
	Các nội dung tờ trình Đại hội: - Tờ trình thông qua kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024 - Tờ trình phân phối lợi nhuận năm 2023 và kế hoạch chia cổ tức năm 2024 - Tờ trình về quỹ thù lao của Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán, tiền lương Ban Điều hành Công ty năm 2023 và kế hoạch quỹ thù lao Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán, Quỹ lương Công ty năm 2024. - Tờ trình thông qua báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán. - Tờ trình lựa chọn Công ty Kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2024. - Tờ trình về giảm vốn điều lệ. - Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty
	Đại hội thảo luận
	Hướng dẫn biểu quyết và Biểu quyết thông qua các báo cáo và tờ trình
	Công bố kết quả kiểm phiếu biểu quyết
	Ban Thư ký đọc dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ; Đại hội biểu quyết thông qua nội dung Biên bản họp và Nghị quyết ĐHĐCĐ.
	Tuyên bố bế mạc Đại Hội.

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 về sửa đổi một số điều của các Luật, trong đó có Luật doanh nghiệp.
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang.

Nhằm đảm bảo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang diễn ra thành công tốt đẹp, Hội đồng quản trị xây dựng quy chế, nguyên tắc làm việc, ứng xử, biểu quyết trong Đại hội như sau:

Điều 1. Mục đích:

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của ĐHĐCĐ thể hiện ý chí thống nhất của ĐHĐCĐ, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Đối tượng và phạm vi

- **Đối tượng áp dụng:** Tất cả các cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền) của cổ đông đang sở hữu cổ phiếu Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang và khách mời tham dự ĐHĐCĐ thường niên Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.
- **Phạm vi áp dụng:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang

Điều 3. Giải thích thuật ngữ/từ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang
- HĐQT : Hội đồng quản trị
- BTC : Ban tổ chức Đại hội
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, người đại diện (người được ủy quyền)

Điều 4. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số đại biểu dự họp đại diện trên 50% tổng số phiếu biểu quyết¹.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ hai được gửi trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện từ 33% tổng số phiếu biểu quyết trở lên.
- Trường hợp cuộc họp lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 2 Điều 19 Điều lệ Công ty thì thông báo mời họp lần thứ ba được gửi trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

Điều 5. Đại biểu tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

- Tất cả cổ đông của Công ty theo danh sách chốt ngày 19/03/2024 đều có quyền tham dự ĐHĐCĐ hoặc ủy quyền cho đại diện của mình tham dự. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện được ủy quyền theo quy định của pháp luật được cử tham dự thì phải xác định cụ thể số cổ phần của mỗi người đại diện.

Điều 6. Khách mời tại Đại hội

- Là các chức danh quản lý của Công ty, khách mời, thành viên trong BTC không phải là cổ đông Công ty nhưng được mời tham dự Đại hội.
- Khách mời không tham gia phát biểu tại Đại hội (*trừ trường hợp được Chủ tọa Đại hội mời, hoặc có đăng ký trước với BTC và được Chủ tọa Đại hội đồng ý*).

Điều 7. Chủ tọa và Đoàn chủ tọa

- Đoàn chủ tọa gồm 02 người, bao gồm 01 Chủ tọa và 01 Thành viên. Chủ tọa ĐHĐCĐ do Chủ tịch Hội đồng Quản trị ủy quyền. Cụ thể như sau:

STT	Tên thành viên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Hằng	TV. Hội đồng Quản trị - Chủ tọa Đại hội
2	Ông Nguyễn Thành Long	Tổng Giám đốc

- Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên Hội đồng quản trị còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa, Chủ tịch Ủy Ban kiểm toán điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp trong số những người dự họp và người có phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp;
- Trong các trường hợp khác, người ký tên triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông sẽ điều hành để Đại hội đồng cổ đông bầu Chủ tọa cuộc họp và người có phiếu bầu cao nhất được cử làm Chủ tọa cuộc họp.
- Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển cuộc họp một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số người dự họp.

¹ Khoản 1 Điều 19 Điều lệ Công ty

- Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tọa
 - ✓ Điều khiển Đại Hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại Hội thông qua;
 - ✓ Phân công, giới thiệu đại diện thành viên HĐQT Công ty trình bày các báo cáo tại Đại hội;
 - ✓ Giới thiệu thành phần Ban kiểm phiếu để Đại hội biểu quyết;
 - ✓ Giới thiệu thành phần Ban chủ tọa để Đại hội biểu quyết;
 - ✓ Hướng dẫn Đại Hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại Hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại Hội;
 - ✓ Trả lời và ghi nhận những vấn đề thuộc nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua;
 - ✓ Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại Hội;
 - ✓ Phê chuẩn, ban hành các văn bản, kết quả, biên bản, nghị quyết của Đại hội sau khi kết thúc Đại hội;
 - ✓ Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

Điều 8. Ban kiểm tra tư cách đại biểu

- Ban kiểm tra tư cách đại biểu của Đại hội gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng ban và 01 thành viên, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.

Ban kiểm tra tư cách đại biểu do Chủ tọa giới thiệu cụ thể như sau:

STT	Tên thành viên	Ghi chú
1	Bà Nguyễn Thụy Hoàng Sa	Trưởng Ban
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Tuyết	Thành viên

- Nhiệm vụ:
 - ✓ Nhận giấy tờ của cổ đông, đối chiếu kiểm tra tính hợp lệ của cổ đông tham dự;
 - ✓ Báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông trước khi ĐHĐCĐ chính thức tiến hành;
 - ✓ Phối hợp với ban kiểm phiếu để hướng dẫn, hỗ trợ và giám sát biểu quyết.

Điều 9. Ban Thư ký Đại hội:

- Ban thư ký của Đại hội bao gồm 01 người do Chủ tọa chỉ định, chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tọa.

Cụ thể như sau:

STT	Tên thành viên	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Khánh Ninh	

- Nhiệm vụ:
 - ✓ Tiếp nhận, rà soát phiếu đăng ký phát biểu các ý kiến của các cổ đông, chuyển Đoàn Chủ tọa quyết định;
 - ✓ Ghi chép biên bản họp ĐHĐCĐ một cách đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại Hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại Hội;
 - ✓ Hỗ trợ Chủ tọa công bố dự thảo Biên bản họp Đại Hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại Hội.

Điều 10. Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu gồm 02 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên.

- Ban kiểm phiếu bao gồm:

STT	Tên thành viên	Ghi chú
1	Bà Nguyễn Thụy Hoàng Sa	Trưởng Ban
2	Bà Nguyễn Thị Ngọc Tuyết	Thành viên

- Nhiệm vụ:
 - ✓ Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, ĐHĐCĐ khi thực hiện nhiệm vụ của mình.
 - ✓ Xác định chính xác kết quả biểu quyết về từng vấn đề xin biểu quyết tại Đại hội.
 - ✓ Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho thư ký.
 - ✓ Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết.

Điều 11. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

- Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung ĐHĐCĐ;
- Chỉ có Đại biểu mới được tham gia thảo luận;
- Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung thảo luận theo hình thức quy định như sau:
 - ✓ Đại biểu có thể đặt câu hỏi trực tiếp tại Đại hội hoặc gửi email về địa chỉ: khanhninh@biopharco.com.vn (trước giờ thảo luận).

(Các câu hỏi là hợp lệ khi được gửi trực tiếp hoặc từ email đã đăng ký trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp hoặc email do Cổ đông đã đăng ký thông tin trong Giấy đăng ký dự họp hoặc ủy quyền đã được gửi bản cứng về Công ty).

- ✓ Ban Thư ký sẽ sắp xếp các nội dung câu hỏi của Đại biểu và chuyển lên cho Chủ tọa.

2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:

- Trên cơ sở Phiếu đặt câu hỏi của Đại biểu, chủ tọa hoặc thành viên do chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến Đại biểu;
- Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được Công ty trả lời bằng các hình thức khác.

Điều 12. Biểu quyết tại Đại hội

1. Nguyên tắc:

Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được ĐHĐCĐ thảo luận và biểu quyết công khai tại Đại hội.

2. Thể lệ biểu quyết:

- Cứ 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết.
- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 19/03/2024) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty là: 8.551.500 cổ phần tương đương với 8.551.500 quyền biểu quyết.
- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty

thì phải có sự đồng ý từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

- Lưu ý:

- ✓ Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).
- ✓ Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) giữa Công ty với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

3. Ghi nhận kết quả biểu quyết/bầu cử

- Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra, tổng hợp và báo cáo Chủ tọa kết quả kiểm phiếu của từng vấn đề theo nội dung chương trình đại hội. Kết quả kiểm phiếu sẽ được chủ tọa công bố ngay trước khi bế mạc cuộc họp.

Điều 13. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại Đại Hội Đồng Cổ Đông phải được Thư ký Đại Hội ghi vào Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông. Biên bản họp Đại Hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại Hội.

Điều 14. Thi hành Quy chế

Quy chế tổ chức này được đọc công khai trước Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và có hiệu lực thi hành ngay khi Đại hội đồng cổ đông của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang biểu quyết thông qua.

Cổ đông, đại diện theo ủy quyền và khách mời vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể Đoàn Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông Công ty biểu quyết thông qua

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- TV HĐQT, Ban TGD;
- Lưu: VT, Thư ký.



NGUYỄN THỊ HÀNG

Số: H9 / VXS P

Nha Trang, ngày 26. tháng 11. năm 2024

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023 VÀ KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG
HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**

—oOo—

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024

Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang

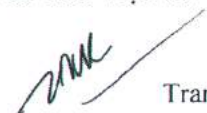
I. TỔNG QUAN NGÀNH DƯỢC NĂM 2023

Theo Cục Quản lý Dược, đến thời điểm hiện nay, cả nước có khoảng 250 nhà máy sản xuất thuốc, 200 cơ sở xuất nhập khẩu, 4.300 đại lý bán buôn và hơn 62.000 đại lý bán lẻ thuốc. Với hệ thống nhà máy, đại lý Dược được phủ khắp các tỉnh, thành trong cả nước phần nào đáp ứng được nhu cầu về dược phẩm chăm sóc sức khỏe của người dân.

Song thách thức lớn nhất của ngành Dược Việt Nam hiện nay là phải nhập khẩu dược liệu từ nước ngoài với tỷ lệ khá cao, lên tới 80-90%. Trong đó, số nguyên liệu nhập khẩu từ Ấn Độ và Trung Quốc chiếm tỷ trọng lên tới 85% tổng kim ngạch nguyên liệu nhập khẩu. Việc phụ thuộc vào nguyên liệu nhập khẩu cũng khiến ngành dược chịu ảnh hưởng từ các yếu tố bên ngoài như biến động tỷ giá, nguồn hàng cung cấp. Chi phí nhập khẩu cao đã đẩy giá thành xuất khẩu thuốc của Việt Nam cao hơn khoảng 20-25% so với Trung Quốc, Ấn Độ, trong khi giá nhiều nguyên liệu dược phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc đã tăng mạnh từ 15-80%. Với một nước có nhiều điều kiện để phát triển nguồn dược liệu như Việt Nam thì việc nhập khẩu dược liệu từ nước ngoài với tỷ lệ cao như hiện nay là một bất lợi.

Để dược phẩm trở thành ngành kinh tế mũi nhọn và đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu về dược phẩm chăm sóc sức khỏe của người dân, ngày 09/10/2023, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Quyết định số 1165/QĐ-TTg về Chiến lược quốc gia phát triển ngành Dược Việt Nam giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

Mục tiêu chung nhằm phát triển ngành Dược Việt Nam ngang tầm các nước tiên tiến trong khu vực, đảm bảo tiếp cận thuốc cho người dân với mức chi phí hợp lý; nâng cao năng lực nghiên cứu và ứng dụng công nghệ sẵn có để sản xuất thuốc biệt dược gốc, thuốc có dạng bào chế mới, hiện đại, hướng tới trở thành trung tâm sản xuất gia công/chuyển giao công nghệ các thuốc biệt dược gốc của khu vực ASEAN, phấn đấu phát triển nền công nghiệp dược trong nước đạt cấp độ 4 theo phân loại của WHO; phát triển dược liệu, thuốc và các sản phẩm từ nguồn dược liệu trong nước thành lĩnh vực sản xuất hàng hóa có chất lượng và giá trị cao; đẩy mạnh sản xuất nguyên liệu làm thuốc; tối ưu hóa việc sử dụng thuốc.



II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2023

1. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng Quản trị

- Hội đồng quản trị bao gồm 03 thành viên và đã tổ chức 06 cuộc họp. Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đầy đủ và có chữ ký của các thành viên tham dự họp
- Trong năm 2023, Hội đồng quản trị ban hành 12 Nghị quyết liên quan đến công tác điều hành sản xuất kinh doanh, trả cổ tức, quyết định phê duyệt, quyết định khác. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị ban hành đều được sự thống nhất, đồng thuận của các thành viên và phù hợp với Điều lệ Công ty.
- HĐQT đã tập trung vào nhiệm vụ phê duyệt chủ trương đầu tư; giao chỉ tiêu sản xuất kinh doanh; kiểm soát, giám sát và đánh giá số liệu tài chính.

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
01	21/NQ-HĐQT	17/02/2023	Về việc thôi kiêm nhiệm Kế toán trưởng
02	22/NQ-HĐQT	17/02/2023	Về việc bổ nhiệm Kế toán trưởng Công ty
03	23/NQ-HĐQT	17/02/2023	Về việc xếp lương đối với Kế toán trưởng
04	24/NQ-HĐQT	17/02/2023	Thống nhất ngày tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2023
05	53/NQ-HĐQT	20/03/2023	Thống nhất nội dung dự thảo tài liệu Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2023
06	54/NQ-HĐQT	20/03/2023	Về việc chi trả thù lao TV.HĐQT –TV.UBKT
07	78/NQ-HĐQT	26/05/2023	Về việc ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền chi trả cổ tức bằng tiền cho năm tài chính 2022
08	79/NQ-HĐQT	26/05/2023	Về việc trích quỹ tiền lương năm 2023 của Công ty
09	82/NQ-HĐQT	26/05/2023	Về việc thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023
10	92/NQ-HĐQT	10/07/2023	Về việc sơ kết 6 tháng đầu năm và triển khai công tác Quý 3/2023
11	111/NQ-HĐQT	05/10/2023	Về việc triển khai công tác Quý 4/2023
12	130/NQ-HĐQT	26/12/2023	Tổng kết hoạt động SXKD năm 2023.

2. Kết quả giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc

Hoạt động giám sát của HĐQT BIOPHARCO được thực hiện theo Quy chế Quản trị nội bộ và các quy định về phân cấp, phân quyền về công tác giám sát, thông qua các báo cáo giám sát tình hình thực hiện các nội dung chỉ đạo của HĐQT và các chế độ báo cáo thông tin định kỳ phục vụ hoạt động giám sát và quản trị của HĐQT; Công tác giám sát được thực hiện chặt chẽ, thường xuyên đảm bảo tất cả các Nghị quyết, Quyết định, các chỉ đạo của HĐQT được thi hành nghiêm túc, đúng tiến độ.

Các nội dung chỉ đạo của Hội đồng quản trị đã đảm bảo chức năng định hướng chiến lược. Dưới sự chỉ đạo của HĐQT, Ban Điều hành đã khẩn trương, nghiêm túc xây dựng,

triển khai nhiệm vụ cụ thể đến từng thành viên Ban Điều hành, chỉ đạo từng đơn vị thực hiện. Các chỉ đạo của HĐQT luôn được Ban Điều hành và các đơn vị xác định là nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách để tập trung chú trọng thực hiện.

3. Thù lao, tiền lương, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Thành viên Hội đồng Quản trị, Ủy ban kiểm toán

Các Thành viên HĐQT, Ủy Ban Kiểm toán nhận thù lao hàng tháng.

Quỹ thù lao của Hội đồng Quản trị và Ủy Ban Kiểm toán được Đại hội cổ đông 2023 thông qua là 3% doanh thu thực hiện.

Việc thực hiện chi trả cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	Nội dung	Chức vụ	Thu nhập năm 2023
1	Ông Lê Đình Phan	Chủ tịch HĐQT	1.230
2	Bà Nguyễn Thị Kim Chung	TV. HĐQT TV. UBKT	865
3	Bà Nguyễn Thị Hằng	TVHĐQT độc lập CT. UBKT	135

III. KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2024.

1. Các chỉ tiêu SXKD chủ yếu năm 2024

- Tổng doanh thu : 66,8 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 7 tỷ đồng
- Tỷ lệ trả cổ tức dự kiến : 5%/vốn điều lệ.

2. Nhiệm vụ trọng tâm năm 2024

Với mục tiêu thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất năm 2024, Hội đồng Quản trị đề ra các nhiệm vụ trọng tâm sau :

- Chỉ đạo triển khai có hiệu quả các nghị quyết của HĐQT về : giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác quản lý nguồn nhân lực.
- Đẩy mạnh khai thác các dây chuyền sản xuất đã đạt tiêu chuẩn GMP – WHO. Phát triển hiệu quả sản xuất và kinh doanh các sản phẩm truyền thống hiện có.
- Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới; đa dạng hóa sản phẩm, hàng hóa; áp dụng công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Kiểm soát được nguồn nguyên liệu làm thuốc; giảm giá thành sản phẩm

IV. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó: *Không có*

1832
PHÂN
N VÀ
HÀM
ANG
T. KHAT

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch : *Không có*

V. HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

- Cơ cấu Ủy Ban Kiểm toán gồm 2 nhân sự đều là Thành viên HĐQT trong đó Chủ tịch UBKT là Thành viên HĐQT độc lập.
- Các Thành viên của Ủy Ban Kiểm toán cũng đồng thời là Thành viên HĐQT nên thuận lợi trong việc nắm bắt chủ trương, chỉ đạo của Hội đồng Quản trị; tham mưu, tư vấn kịp thời cho Hội đồng Quản trị về tình hình hoạt động của Công ty.
- Trong năm 2023, Ủy Ban Kiểm toán đã giám sát, tham mưu, tư vấn cho HĐQT các vấn đề liên quan đến báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty.
- Kiểm tra đánh giá việc tuân thủ quy trình, qui định, chính sách và chuẩn mực kế toán.
- Kiểm tra, giám sát Ban Điều hành Công ty trong việc tuân thủ các quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, tình hình thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông và Nghị quyết của Hội đồng Quản trị.

VI. CÁC NỘI DUNG KHÁC

1. Ngay sau khi Đại hội cổ đông 2023 kết thúc, Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo Công ty triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2023 kịp thời, các thông tin cần phải công bố thông tin thì đều được thực hiện đúng quy định.

Trên đây là Báo cáo của Hội đồng Quản trị về việc đánh giá kết quả hoạt động năm 2023; Kế hoạch và định hướng hoạt động năm 2024 của Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



LÊ ĐÌNH PHAN

**BÁO CÁO CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP
TRONG ỦY BAN KIỂM TOÁN VỀ HOẠT ĐỘNG NĂM 2023**
-----oOo-----

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang

I. HOẠT ĐỘNG CỦA ỦY BAN KIỂM TOÁN

1. Tổng kết các cuộc họp của Ủy Ban Kiểm toán

Ủy ban kiểm toán bao gồm 02 thành viên và đã tổ chức họp 02 lần để đánh giá báo cáo tài chính, tình hình hoạt động, tình hình tài chính của Công ty. Các Thành viên Ủy ban kiểm toán tham dự đầy đủ các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán và của Hội đồng quản trị. Trong các cuộc họp của HĐQT, các thành viên HĐQT là thành viên của Ủy ban kiểm toán đều tham gia họp đầy đủ với tinh thần trách nhiệm cao, vì lợi ích của cổ đông.

2. Kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm toán

- Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành đã quản lý, điều hành hoạt động Công ty theo đúng định hướng đã được Đại hội cổ đông đề ra trong cuộc họp thường niên. Trong năm 2023 Công ty không có giao dịch liên quan đến người nội bộ.
- Trong hoạt động quản lý, điều hành, không có ghi nhận từ các cơ quan quản lý về sự vi phạm.
- Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được soát xét và kiểm toán bởi Công ty kiểm toán và đã được công bố thông tin theo đúng quy định hiện hành.
- Ủy Ban Kiểm toán kiến nghị Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành Công ty như sau:
 - ✓ Duy trì tính ổn định và gia tăng hiệu quả các nhóm ngành kinh doanh hiện có;
 - ✓ Nâng cao tính hiệu lực và áp dụng nghiêm chỉnh các biện pháp chế tài trong thực hiện các qui định, nội quy, quy chế hoạt động của Công ty;
 - ✓ Hoạch định và có chính sách đề bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của hoạt động sản xuất kinh doanh;
 - ✓ Tăng cường công tác dự báo để hạn chế rủi ro trong các hoạt động kinh doanh.
 - ✓ Tăng cường công tác quản lý chặt chẽ trong sản xuất để tiết giảm chi phí.

3. Thù lao và chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy Ban Kiểm toán

Các Thành viên của Ủy viên Kiểm toán cũng đồng thời là Thành viên của Hội đồng Quản trị, do đó chỉ nhận 01 khoản thù lao trong vai trò là Thành viên Hội đồng Quản trị.

Thù lao và thu nhập của các Thành viên Ủy Ban Kiểm toán sẽ được báo cáo trong Báo cáo của Hội đồng Quản trị.



II. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH, TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG, TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CỦA CÔNG TY

1. Báo cáo tài chính

Trên cơ sở Báo cáo tài chính & Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn A&C, Ủy ban Kiểm toán đã thẩm định và nhất trí báo cáo với Đại hội cổ đông như sau:

- Báo cáo tài chính được lập và công bố phù hợp với chuẩn mực kế toán và các qui định của pháp luật hiện hành. Công ty đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu về các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán và lập các báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, bán niên, thường niên đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.

- Báo cáo tài chính được lập phản ánh hợp lý, trung thực tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2023, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính 2023.

- Công ty kiểm toán được lựa chọn đảm bảo độ tin cậy, trung thực, tuân thủ thời hạn kiểm toán, tuân thủ các qui định về nghề nghiệp, đảm bảo tính độc lập, khách quan khi đưa ra các ý kiến kiểm toán.

2. Kết quả giám sát tình hình hoạt động của Công ty

Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành Công ty đã tổ chức, thực hiện đầy đủ quyền hạn, chức năng nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Hoạt động của Công ty và đã thực hiện đầy đủ nội dung Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên 2023 đã thông qua.

Ban Điều hành Công ty đã triển khai đầy đủ các nhiệm vụ theo đúng tinh thần Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị đề ra.

Về thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2023, Công ty đã hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch về doanh thu nhưng không đạt chỉ tiêu về lợi nhuận.

Hoàn thành việc chi trả cổ tức cho năm tài chính 2022 bằng tiền mặt cho cổ đông với tỷ lệ 8%/ vốn điều lệ theo Nghị quyết ĐHCĐ 2023 đã thông qua.

Thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời và minh bạch.

3. Kết quả giám sát tình hình tài chính của Công ty

➤ Cơ cấu tài sản

Đơn vị tính: Triệu đồng

Khoản mục	Năm 2022	Năm 2023	%
Tài sản ngắn hạn	70.994	66.117	93%
Tiền và các khoản tương đương	24.168	21.720	90%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-	
Các khoản phải thu ngắn hạn	31.714	30.754	97%
Hàng tồn kho	10.271	8.977	87%
Tài sản ngắn hạn khác	4.841	4.666	96%
Tài sản dài hạn	48.345	44.320	92%
Tài sản cố định	47.202	43.492	92%
Chi phí XDCB dở dang	-	-	
Tài sản dài hạn khác	1.143	828	72%
Tổng tài sản	119.339	110.437	93%

➤ **Cơ cấu nguồn vốn:**

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023	%
Nợ ngắn hạn	Triệu đồng	15.459	12.820	83%
Nợ dài hạn	Triệu đồng	5.043	-	
Nguồn vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	98.837	97.617	99%
Tổng cộng nguồn vốn	Triệu đồng	119.339	110.437	93%

III. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ VỀ HỆ THỐNG KIỂM SOÁT NỘI BỘ VÀ QUẢN LÝ RỦI RO CỦA CÔNG TY

HDQT và Ban Điều hành đã thường xuyên bám sát diễn biến thị trường, dự báo và đề ra các phương án kinh doanh phù hợp nhằm hạn chế các rủi ro môi trường, kinh tế, luật pháp, rủi ro đặc thù ngành và các rủi ro khác.

Ban Điều hành Công ty đã thực hiện rà soát, bổ sung và ban hành các văn bản như quy chế tổ chức và hoạt động của các phòng ban chuyên môn, các quy chế, qui định, quy trình liên quan đến hoạt động vận hành, nâng cao hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ.

IV. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ NGƯỜI ĐIỀU HÀNH KHÁC

Qua kiểm tra giám sát hoạt động kinh doanh năm 2023, Ủy ban kiểm toán nhận thấy Hội đồng quản trị và Ban Điều hành đã chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đúng chức năng, nhiệm vụ quyền hạn theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Cụ thể như sau:

1. Kết quả giám sát đối với Hội Đồng Quản Trị

- Các cuộc họp của HDQT đã được triệu tập và thực hiện đúng theo quy định về trình tự, thủ tục được nêu trong Điều lệ Công ty. Các nội dung trong cuộc họp HDQT được báo cáo, thảo luận và đánh giá đầy đủ trên tinh thần công khai, công bằng, minh bạch và cẩn thận để đưa ra những định hướng, giải pháp tốt nhất cho Công ty.

- Các cuộc họp của HDQT đều được ghi biên bản đầy đủ, có tất cả chữ ký của các Thành viên tham dự. Các vấn đề đều được thống nhất và thông qua bằng phương thức biểu quyết.

- Nghị quyết của Hội đồng quản trị sát với thực tiễn, kịp thời và phù hợp với tình hình kinh tế, điều kiện Công ty.

- Hoạt động của HDQT tuân thủ theo đúng qui định của Điều lệ. Trong các cuộc họp của HDQT đều có sự tham dự của các thành viên Ban Điều hành tham gia thảo luận về những chủ trương chung, cũng như định hướng hoạt động của Công ty. Qua đó HDQT kịp thời nắm bắt những khó khăn, hạn chế trong hoạt động sản xuất, kinh doanh để có hướng chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời, hiệu quả.

- HDQT đã phê duyệt và chỉ đạo thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp với điều kiện của Công ty, của ngành được nhằm đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch như doanh thu, lợi nhuận, bảo toàn vốn.

32-C
HÀN
VÀ
AM
NG
KHÁNH

2. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và người điều hành khác

Ban Điều hành đã triển khai đầy đủ các nhiệm vụ theo đúng tinh thần Nghị Quyết của ĐH đồng cổ đông và các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đề ra. Công tác điều hành hoạt động SXKD của Công ty nhịp nhàng, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật, tuân thủ Điều lệ Công ty.

V. KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SỰ PHỐI HỢP HOẠT ĐỘNG GIỮA ỦY BAN KIỂM TOÁN VỚI HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VÀ CÁC CỔ ĐÔNG.

Ủy Ban Kiểm toán đã có sự phối hợp chặt chẽ với Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành thông qua việc được cung cấp đầy đủ, kịp thời các báo cáo, tài liệu liên quan đến tình hình quản trị Công ty, các hoạt động kinh doanh, hình hình tài chính của Công ty.

VI. Giao dịch giữa người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ với Công ty con, công ty do BIOPHARCO nắm quyền kiểm soát; Giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người Điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc người quản lý :

Trong năm 2023, Công ty không có giao dịch nào liên quan đến người nội bộ; giao dịch giữa Công ty với Công ty trong đó Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc, người Điều hành khác của doanh nghiệp là thành viên sáng lập hoặc người quản lý

VII. Kiến nghị của Ủy Ban Kiểm toán về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho báo cáo tài chính 2024

Đề nghị lựa chọn 1 trong 5 đơn vị kiểm toán sau đây

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
2. Công ty PWC (Việt Nam);
3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte);
4. Công ty TNHH KPMG (KPMG);
5. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY)

Trên đây là Báo cáo của Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập trong Ủy Ban Kiểm toán về việc đánh giá kết quả hoạt động năm 2023.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn.

THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP



NGUYỄN THỊ HÀNG

Số: **51** /BC-TGD

Nha Trang, ngày 26 tháng 04 năm 2024

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
VỀ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2023
VÀ KẾ HOẠCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông Thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Nhìn lại chặng đường từ đầu năm 2023 đến nay, sau khi ghi nhận kết quả kinh doanh đầy khởi sắc trong 6 tháng đầu năm, sức cầu thấp trên diện rộng đã khiến đà tăng trưởng của ngành được giảm tốc trong quý III và chứng kiến lợi nhuận phân hóa giữa các doanh nghiệp. Tỷ lệ số doanh nghiệp ngành được tăng trưởng về doanh thu có sự sụt giảm, trong khi ở chiều ngược lại, 26,3% số doanh nghiệp trong ngành ghi nhận doanh thu kém hơn cùng kỳ. Nhìn chung, với vị thế là một ngành thiết yếu, ít chịu ảnh hưởng từ những biến động của thị trường và sự suy giảm của kinh tế, ngành được dù không hoàn toàn “miễn dịch” song vẫn là điểm sáng trong bức tranh toàn cảnh.

Tính đến thời điểm hiện tại, tình hình chung của kênh phân phối thuốc ở các bệnh viện (ETC – thuốc có kê đơn) có sự tăng trưởng nhờ các quy chế đấu thầu thuốc trong bệnh viện đã được nới lỏng và thông thoáng hơn. Điển hình là Luật khám, chữa bệnh số 15/2023/QH15 tạo điều kiện cho các bệnh viện công tự chủ về nguồn vốn để đầu tư cơ sở vật chất nhằm phù hợp với nhu cầu khám bệnh, khắc phục tình trạng ùn tắc tại bệnh viện, bệnh nhân phải chờ đợi do cơ sở y tế thiếu máy móc, thiết bị. Nhờ vậy, lưu lượng bệnh nhân tới khám, chữa bệnh tại bệnh viện gia tăng, thúc đẩy tiêu thụ sản lượng thuốc trên kênh ETC. Bên cạnh đó, việc gia hạn số đăng ký thuốc (Nghị quyết số 80/2023/QH15) có hiệu lực từ tháng 1/2023, Thông tư số 06/2023/TTBYT quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập, tháo gỡ các khó khăn liên quan đến đấu thầu thuốc, giá thuốc có hiệu lực kể từ ngày 27/04 hay Nghị định số 07 và Nghị quyết số 30 ban hành vào tháng 3 của Chính phủ đã giải quyết phần nào những khó khăn trước mắt cho bệnh viện và doanh nghiệp sản xuất dược phẩm, đặc biệt là việc tổ chức mua sắm đấu thầu và gia hạn giấy lưu hành thuốc, giúp hoạt động đấu thầu thuốc ETC và lượng hàng cung cấp có dấu hiệu cải thiện và tương đối đầy đủ tại các bệnh viện. Trong khi đó, sức mua qua kênh OTC bị ảnh hưởng phần nào bởi sức cầu yếu đi khi thu nhập người tiêu dùng giảm.

Điểm lại những khó khăn từ đầu năm đến nay, top 5 khó khăn lớn nhất theo đánh giá của các doanh nghiệp được bao gồm: (1) Kinh tế tăng trưởng chậm; (2) Cầu tiêu dùng yếu; (3)

Biến động giá năng lượng, nguyên vật liệu đầu vào; (4) Cạnh tranh giữa các doanh nghiệp cùng ngành; và (5) Sức ép từ tỷ giá gia tăng. Trên thực tế, thị trường dược Việt Nam còn thiếu tính ổn định, do nguyên liệu sản xuất phụ thuộc tới 90% vào nguồn nhập khẩu từ nước ngoài. Sự phụ thuộc này khiến ngành dược nhạy cảm với các yếu tố bên ngoài như: biến động tỷ giá, giá nhập khẩu hay những cú sốc về nguồn hàng. Bên cạnh đó, phần lớn các doanh nghiệp đều tập trung sản xuất các loại thuốc phổ biến trên thị trường, trong khi đó các loại thuốc chuyên khoa, đặc trị, yêu cầu kỹ thuật bào chế hiện đại chưa nhận được sự quan tâm tương xứng. Các công ty dược trong nước hiện nay chủ yếu tập trung sản xuất các loại thuốc generic có giá trị thấp, giá rẻ, khả năng cạnh tranh kém, dẫn đến tình trạng vừa phải cạnh tranh với các loại thuốc generic nhập khẩu, vừa cạnh tranh nội bộ ngành. Do đó, tồn tại tình trạng sản xuất chồng chéo, tranh giành phân khúc thị trường.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2023

1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu của năm 2023 được giao

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	Tỷ lệ hoàn thành kế hoạch
Doanh thu thuần	65.000	70.026	107,7%
Lợi nhuận trước thuế	11.500	8.096	70,4%

2. Kết quả hoạt động SXKD của năm 2023

ĐVT: Triệu đồng

Chỉ tiêu	2022	2023	%
Doanh thu thuần	56.313	70.026	124,3
Doanh thu hoạt động tài chính	1.787	1.794	100
Thu nhập khác	0	0	
Chi phí bán hàng	336	498	148,2
Chi phí quản lý doanh nghiệp	9.121	12.332	135,2
Lợi nhuận thuần từ HĐSXKD	9.896	8.099	81,8
Lợi nhuận khác	0	-2	
Lợi nhuận trước thuế	9.896	8.096	81,8
Lợi nhuận sau thuế	7.871	6.015	76,4

3. Đánh giá chung

- Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh : Năm 2023 ngành dược cũng được hưởng lợi khi Bộ Y tế đã ban hành các văn bản pháp luật giúp khơi thông tình trạng thiếu thuốc và tạo điều kiện hỗ trợ trên kênh ETC tăng trưởng. Điển hình như : Luật khám, chữa bệnh 15/2023/QH15; Thông tư 06/2023/TTT-BYT ...đã tạo điều kiện gia tăng thúc đẩy tiêu thụ sản lượng thuốc trên kênh ETC và tháo gỡ những bất cập về giá thuốc trúng thầu. Tuy nhiên, chi phí đầu vào nguyên liệu API đều có xu hướng tăng , tạo áp lực lên giá vốn và biên lãi

góp và Công ty cũng không nằm ngoài sự ảnh hưởng này. Năm nay Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch doanh thu mà Đại hội cổ đông thường niên đã giao. Cụ thể : Doanh thu thuần năm 2023 của Công ty đạt 70 tỷ đồng / 65 tỷ đồng theo kế hoạch (đạt 107,7 % kế hoạch năm). Tuy nhiên lợi nhuận trước thuế chỉ đạt 8 tỷ đồng / 11,5 tỷ đồng theo kế hoạch (đạt 70,4% kế hoạch năm).

- Tình hình thực hiện hoạt động sản xuất-kinh doanh : Năm 2023, hoạt động SX-KD có sự tăng trưởng, cụ thể : doanh thu thuần năm 2023 tăng đáng kể so với thực hiện của năm 2022 (+ 24%) và kế hoạch được giao (+ 7,7%). Số lượng sản phẩm sản xuất trong năm 2023 vào khoảng 88 triệu đơn vị sản phẩm, có sụt giảm so với dự kiến, do thị trường có sự biến động và điều chỉnh trong Quý IV/2023. Về lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2023 chỉ đạt 8 tỷ đồng, giảm so với kế hoạch được giao là 11.5 tỷ. Nguyên nhân do trong năm 2023 Phân xưởng TP BVSK hoàn thành và đưa vào hoạt động nên gia tăng các chi phí như chi phí khấu TSCĐ, điện nước, hao hụt bao bì, nguyên liệu trong quá trình thử nghiệm...Ngoài ra, tác động của tỷ giá ngoại tệ và xu hướng gia tăng giá nguyên liệu API cũng đã tác động rất lớn lên giá vốn sản xuất.

4. Tình hình tài chính

➤ Cơ cấu tài sản

Đơn vị tính: Triệu đồng

Khoản mục	Năm 2022	Năm 2023	%
Tài sản ngắn hạn	70.994	66.117	93
Tiền và các khoản tương đương	24.168	21.720	90
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	-	
Các khoản phải thu ngắn hạn	31.714	30.754	97
Hàng tồn kho	10.271	8.977	87
Tài sản ngắn hạn khác	4.841	4.666	96
Tài sản dài hạn	48.345	44.320	92
Tài sản cố định	47.202	43.492	92
Chi phí XDCB dở dang	0		
Tài sản dài hạn khác	1.143	828	72
Tổng tài sản	119.339	110.437	93

➤ Cơ cấu nguồn vốn:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2022	Năm 2023	%
Nợ ngắn hạn	15.459	12.820	83
Nợ dài hạn	5.043	-	
Nguồn vốn chủ sở hữu	98.837	97.617	99
Tổng cộng nguồn vốn	119.339	110.437	93

5. Công tác điều hành và quản trị

- Đảm bảo chủ động và tiến hành quyết liệt trong việc cân đối vật tư nguyên liệu, theo dõi và tăng cường quản lý, kiểm soát các định mức tiêu hao trong sản xuất nhằm tiết giảm chi phí
- Lập kế hoạch sản xuất chặt chẽ, khoa học để đảm bảo nguồn hàng cung cấp cho các nhà phân phối và thị trường kịp.
- Tiếp tục tổ chức đào tạo nâng cao ý thức cho người lao động với việc tuân thủ các quy định trong việc kiểm soát chất lượng và nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Phát huy năng lực sản xuất của PX. TP BVSK bằng cách tăng cường nghiên cứu phát triển sản phẩm mới.
- Cập nhật các văn bản hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước để tiến hành các thủ tục đăng ký lưu hành sản phẩm và hoàn thiện các hồ sơ pháp lý cho việc gia hạn lại và duy trì số đăng ký lưu hành các sản phẩm thuộc sinh phẩm.
- Thực hiện tốt chế độ chính sách cho người lao động theo đúng quy định của pháp luật. và thực hiện công bố thông tin đầy đủ, kịp thời và minh bạch.

III. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

1. Chỉ tiêu kế hoạch năm 2024

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2024
Tổng doanh thu	đồng	66.800.000.000
Lợi nhuận trước thuế	đồng	7.000.000.000
Tỷ lệ trả cổ tức	%	5

2. Các giải pháp chủ yếu

Theo các chuyên gia, với những thách thức do xung đột địa chính trị và sự gia tăng cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, nguy cơ lạm phát tại các thị trường chủ chốt của Việt Nam vẫn tiềm ẩn, thị trường trong nước còn yếu, đầu tư khu vực tư nhân chưa phục hồi..., tuy nhiên, những điểm sáng của nền kinh tế trong năm 2023, những động lực cho tăng trưởng hiện nay sẽ tạo đà tăng trưởng cho năm 2024 và các năm tiếp theo. Với các doanh nghiệp, phải đẩy mạnh cơ cấu lại, đa dạng hóa nguồn vốn, nâng cao tính thích ứng, và nhất là nhanh chóng chuyển đổi theo hướng xanh hóa và số hóa.

Năm 2024, ngành dược được đánh giá ở mức ổn định và là ngành mang tính phòng thủ trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều khó khăn. Bên cạnh đó, ngành dược cũng còn nhiều tiềm năng phát triển trong trung và dài hạn khi quy mô dân số Việt Nam ở mức lớn và đang trong quá trình già hóa với tốc độ nhanh. Thu nhập bình quân đầu người tăng cũng giúp người dân chi tiêu nhiều hơn cho các sản phẩm y tế, chăm sóc sức khỏe. Đối với Công ty, năm 2024 sẽ là năm tiến hành đánh giá lại GMP nhà máy và gia hạn lại các số đăng ký thuốc... Vì thế, Ban Điều hành đề ra các giải pháp chủ yếu như sau:

- Cập nhật liên tục và kịp thời các hồ sơ để đáp ứng các yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước trong việc duy trì, gia hạn các số đăng ký thuốc.

- Tập trung rà soát các vấn đề liên quan GMP nhà xưởng phục vụ cho việc tái đánh giá trong thời gian tới.

- Tăng cường kiểm soát chặt chẽ quá trình sản xuất, kiểm tra chặt chẽ chất lượng đầu vào nguyên liệu và đầu ra thành phẩm, trong đó đặc biệt chú trọng đến công tác hợp lý hóa các khâu trong quá trình sản xuất nhằm chống lãng phí và tiết giảm tối đa các chi phí bất hợp lý. Dự báo và lập kế hoạch hàng tồn kho, đảm bảo đủ bao bì, nguyên liệu phục vụ cho sản xuất. Đảm bảo tiến độ sản xuất đáp ứng đầy đủ hàng hóa theo kế hoạch đặt hàng của các nhà phân phối.

- Tăng cường và phối hợp chặt chẽ với các nhà phân phối để khảo sát, đánh giá nắm bắt nhu cầu thị trường hoặc các biến động xảy ra nếu có nhằm có giải pháp kịp thời, phù hợp; đồng thời để định hướng trong nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới.

- Tìm kiếm đối tác cung cấp nguyên liệu, bao bì...đảm bảo chất lượng nhưng giá cả hợp lý, nhằm tiết giảm chi phí SX.

- Hợp tác với các nhà khoa học, cơ sở nghiên cứu... để đào tạo, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới và công tác kiểm định chất lượng, kiểm tra kiểm soát tốt toàn bộ hệ thống quản lý chất lượng.

- Quản lý tốt công tác tài chính, đảm bảo nhu cầu vốn cho hoạt động SXKD và đầu tư. Đảm bảo công tác thu hồi công nợ, tránh phát sinh công nợ khó đòi.

- Xây dựng chế độ tiền lương, thưởng phù hợp với công sức và trình độ, bảo đảm thu hút và giữ được người lao động có trình độ chuyên môn và tay nghề cao. Thực hiện các chế độ chính sách cho người lao động đầy đủ và theo đúng quy định, luật định.

3. Đề xuất và kiến nghị

- Hội đồng quản trị xem xét, định hướng và chỉ đạo cụ thể về việc kinh doanh sản phẩm; phát triển mạng lưới kinh doanh nội địa và thị trường Quốc tế để Ban Điều hành có cơ sở triển khai, thực hiện.

- Có kế hoạch cụ thể trong việc xây dựng và đầu tư phát triển công ty để Ban Điều hành nắm bắt và điều hành công ty theo đúng mục tiêu đề ra.

Ban Tổng Giám đốc Công ty xin báo cáo Đại hội Cổ đông thường niên năm 2024.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu VT

TỔNG GIÁM ĐỐC

NGUYỄN THÀNH LONG

Số: 52/VXSP

Nha Trang, ngày 26 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

“ Về việc thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023
và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024”

Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang kính trình Đại hội Cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 và kế hoạch sản xuất năm 2024 như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Số liệu
1	Doanh thu thuần	Đồng	70.026.943.201
2	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	8.096.974.955
3	Lợi nhuận sau thuế phân phối năm nay	Đồng	6.015.105.057

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

- Tổng doanh thu thuần : 66.800.000.000 đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 7.000.000.000 đồng

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội Cổ đông xem xét và thông qua.
Xin chân thành cảm ơn

Nơi nhận:
- Như trên
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TV. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN
VẮC XIN VÀ
SINH PHẨM
NHA TRANG
NGUYỄN THỊ HẰNG

TỜ TRÌNH

*“ Về việc Phân phối lợi nhuận năm 2023
và kế hoạch chi cổ tức năm tài chính 2024 ”*

Kính gửi: Đại hội ĐCĐTN Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang kính trình Đại hội Cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua phân phối lợi nhuận năm tài chính 2023 và kế hoạch chia cổ tức 2024

❖ Phân phối lợi nhuận năm 2023:

- Lợi nhuận sau thuế phân phối năm nay là 6.015.105.057 đồng
- Chi trả cổ tức bằng tiền mặt 6,5 % VDL. Cổ tức được chi trả bằng tiền mặt. Ngày chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức do HĐQT quyết định.
- Trích quỹ phúc lợi của Công ty số tiền còn lại sau khi đã chi trả cổ tức cho cổ đông.

❖ Kế hoạch năm 2024

- Chia cổ tức: Dự kiến 5% vốn điều lệ.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội Cổ đông xem xét và thông qua.
Xin chân thành cảm ơn

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
T. KHÁNH HÒA**



NGUYỄN THỊ HẰNG

TỜ TRÌNH

Về quỹ thù lao Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán, tiền lương Ban Điều năm 2023
và kế hoạch quỹ thù lao HĐQT, Ủy Ban Kiểm toán, Quỹ lương Công ty năm 2024

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông CTCP Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2024 thông qua vấn đề thù lao của Hội đồng quản trị và Ủy Ban kiểm toán, như sau:

1. Thu nhập năm 2023 của các Hội đồng Quản trị, Ủy ban kiểm toán

Các Thành viên HĐQT, Thành viên Ủy ban kiểm toán nhận thù lao hàng tháng.

Các Thành viên Ủy Ban Kiểm toán đồng thời là Thành viên HĐQT thì chỉ nhận 01 khoản thù lao với vị trí là TV. HĐQT.

Quỹ thù lao của Hội đồng Quản trị và Ủy ban kiểm toán được Đại hội cổ đông 2023 thông qua là 3% doanh thu thực hiện.

Việc thực hiện chi trả cụ thể như sau:

Hàng tháng chi trả thù lao cho các TV. Hội đồng Quản trị, TV. UBKT với mức như sau :

ĐVT: Triệu đồng/tháng

STT	Nội dung	Chức vụ	Năm 2023
1	Ông Lê Đình Phan	Chủ tịch HĐQT	65
2	Bà Nguyễn Thị Kim Chung	Thành viên HĐQT Thành viên UBKT	50
3	Bà Nguyễn Thị Hằng	Thành viên HĐQT độc lập Chủ tịch UBKT	10

Ngoài thù lao hàng tháng, cuối năm các Thành viên HĐQT được thưởng căn cứ tùy theo vị trí, mức độ đóng góp của bản thân đối với hoạt động, thành quả của Công ty đạt được.

Tổng thu nhập năm 2023 của từng Thành viên HĐQT, Ủy Ban Kiểm toán như sau :

ĐVT: Triệu đồng/năm

STT	Nội dung	Chức vụ	Thu nhập năm 2023
1	Ông Lê Đình Phan	Chủ tịch HĐQT	1.230
2	Bà Nguyễn Thị Kim Chung	Thành viên HĐQT Thành viên UBKT	865
3	Bà Nguyễn Thị Hằng	Thành viên HĐQT độc lập Chủ tịch UBKT	135

2. Thu nhập của Ban Điều hành Công ty

Quỹ tiền lương của Ban Điều hành nằm trong Quỹ tiền lương của Người lao động Công ty và được Đại hội cổ đông, HĐQT phê chuẩn. Tiền lương của từng Thành viên Ban Điều hành được chi trả theo Quy chế lương của Công ty. Mức lương cơ bản của Ban Điều hành do Hội đồng quản trị phê duyệt, ngoài ra Ban Điều hành còn được hưởng thêm khoản tiền lương năng suất, tiền thưởng theo Quy chế lương Công ty.

Thu nhập năm 2023 của từng Thành viên Ban Điều hành Công ty như sau:

ĐVT: Triệu đồng/năm			
STT	Nội dung	Chức vụ	Thu nhập năm 2023
1	Ông Nguyễn Thành Long	Tổng Giám đốc	975
2	Ông Trần Thanh Hải	Phó Tổng Giám đốc	637
3	Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo	Phó Tổng Giám đốc	634

3. Kế hoạch quỹ thù lao Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán; quỹ tiền lương người lao động Công ty năm 2024:

- Quỹ thù lao HĐQT - Ủy Ban Kiểm toán: 4% /doanh thu thực hiện
- Quỹ tiền lương Công ty: 20%/doanh thu thực hiện.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội Cổ đông xem xét và thông qua.
Xin chân thành cảm ơn

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TV. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THỊ HẰNG



TỜ TRÌNH

“ V/v thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã kiểm toán ”

Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2024

Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang;
- Căn cứ Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2023.

Căn cứ điểm f khoản 1 Điều 15 Điều lệ Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang quy định quyền và nghĩa vụ của Đại hội đồng cổ đông về việc thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán hàng năm của Công ty.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang kính trình Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (đính kèm toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023).

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội Cổ đông xem xét và thông qua.

Xin chân thành cảm ơn

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TV. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



NGUYỄN THỊ HÀNG

Số: 56/VXSP

Nha Trang, ngày 26 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

“ Về việc lựa chọn Công ty kiểm toán BCTC năm 2024 ”

Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang.

Căn cứ đề xuất, kiến nghị của Ủy Ban Kiểm toán về việc lựa chọn danh sách tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty năm 2024.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua danh sách Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2024 theo danh sách như sau:

1. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
2. Công ty PWC (Việt Nam);
3. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte);
4. Công ty TNHH KPMG (KPMG);
5. Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY).

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và ký kết hợp đồng với đơn vị kiểm toán theo danh sách đã trình.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội Cổ đông xem xét và thông qua.
Xin chân thành cảm ơn

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
TV. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THỊ HẰNG

Số : 57/VXSP

Nha Trang, ngày 26 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc giảm vốn điều lệ

**Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 về sửa đổi một số điều của các Luật, trong đó có Luật doanh nghiệp.
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành Công ty cổ phần.
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang;

Trên cơ sở quy định của pháp luật tại Điều 48 Nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành Công ty cổ phần, Công ty đã mua lại cổ phiếu của người lao động khi người lao động chấm dứt hợp đồng lao động trước thời hạn đã cam kết.

Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang kính trình Đại hội Cổ đông thường niên năm 2024 xem xét thông qua việc giảm vốn điều lệ theo nội dung sau :

1. Giảm vốn điều lệ :

- Vốn điều lệ hiện tại : 85.620.000.000 đồng (Bằng chữ : Tám mươi lăm tỷ sáu trăm hai mươi triệu đồng).
- Tổng số cổ phiếu hiện tại : 8.562.000 cổ phần.
- Mệnh giá cổ phiếu : 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại : 10.500 cổ phiếu.
Trong đó số cổ phiếu quỹ được Công ty mua lại của người lao động chấm dứt hợp đồng lao động trước hạn cam kết : 10.500 cổ phiếu
- Vốn điều lệ sau khi giảm : 85.515.000.000 đồng (Bằng chữ: Tám mươi lăm tỷ năm trăm mười lăm triệu đồng).
- Tổng số cổ phần sau khi giảm số cổ phiếu quỹ đã mua lại : 8.551.500 cổ phần.
- Số lượng cổ phiếu quỹ sau khi giảm: 0 cổ phiếu.



- Lý do giảm vốn điều lệ : Theo quy định của pháp luật tại Khoản 6 Điều 36 Luật Chứng khoán hiện hành.
- 2. Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị và Người đại diện pháp luật của Công ty thực hiện các thủ tục thông báo, công bố thông tin và ký các hồ sơ cần thiết để thực hiện thủ tục giảm vốn điều lệ của Công ty theo quy định của pháp luật.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận :

- Như trên

- Lưu



NGUYỄN THỊ HÀNG
TV. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



CÔNG TY CỔ PHẦN
VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số : 58 / VXSĐ

Nha Trang, ngày 26 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

V/v sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty

Kính gửi: Đại hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2024
Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019; và các văn bản dưới Luật kèm theo;
- Luật số 03/2022/QH15 ngày 11/01/2022 về sửa đổi một số điều của các Luật, trong đó có Luật doanh nghiệp.
- Luật Kế toán 2015
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán thông qua ngày 31/12/2020;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang;

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội cổ đông thường niên 2024 thông qua **việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty** như sau:

Tại khoản 1, điều 6 :

- Vốn điều lệ của Công ty là 85.515.000.000 đồng (Tám mươi lăm tỷ năm trăm mười lăm triệu đồng).
- Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 8.515.000 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội Cổ đông xem xét thông qua.

Nơi nhận :

- Như trên
- Lưu

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN THỊ HẰNG
TV. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 3
3. Báo cáo kiểm toán độc lập	4
4. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023	5 - 8
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	9
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	10 - 11
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	12 - 28

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Khái quát về Công ty

Công ty là doanh nghiệp được cổ phần hóa từ công ty Nhà nước Công ty TNHH MTV Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang theo Quyết định số 4735/QĐ-BYT ngày 06 tháng 11 năm 2015 của Bộ Y tế. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 4200451832, đăng ký thay đổi lần thứ hai ngày 01 tháng 9 năm 2016 (chuyển đổi từ Công ty TNHH một thành viên) và thay đổi lần thứ tư ngày 12 tháng 5 năm 2021 (về việc thay đổi người đại diện pháp luật) do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Khánh Hòa cấp.

Trụ sở hoạt động

- Địa chỉ : 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam
- Điện thoại : (0258) 3813 067
- Fax : (0258) 3828 135

Công ty có Nhà máy sản xuất Vắc xin – Sinh phẩm GMP – WHO đặt tại địa chỉ Thôn Cây Xoài, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Sản xuất thực phẩm bổ sung dinh dưỡng và thực phẩm chức năng; Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu.

Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán và Ban điều hành, quản lý

Các thành viên Hội đồng quản trị, Ủy ban kiểm toán và Ban Tổng Giám đốc của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Lê Đình Phan	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2021
Bà Nguyễn Thị Kim Chung	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2021
Bà Nguyễn Thị Hằng	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 25 tháng 4 năm 2022

Ủy ban kiểm toán

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Bà Nguyễn Thị Hằng	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 28 tháng 4 năm 2022
Bà Nguyễn Thị Kim Chung	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2021

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Thành Long	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2021
Ông Trần Thanh Hải	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2021
Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo	Phó Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2021

Đại diện theo pháp luật

Người đại diện theo pháp luật của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm
Ông Lê Đình Phan	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2021
Ông Nguyễn Thành Long	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 09 tháng 4 năm 2021

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C đã được chỉ định kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong năm. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các xét đoán và các ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- Nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Công ty có được tuân thủ hay không và tất cả các sai lệch trọng yếu đã được trình bày và giải thích trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục;
- Thiết lập và thực hiện hệ thống kiểm soát nội bộ một cách hữu hiệu nhằm hạn chế rủi ro có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty với mức độ chính xác hợp lý tại bất kỳ thời điểm nào và các sổ sách kế toán tuân thủ chế độ kế toán áp dụng. Ban Tổng Giám đốc cũng chịu trách nhiệm quản lý các tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Tổng Giám đốc cam kết đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên trong việc lập Báo cáo tài chính.

Phê duyệt Báo cáo tài chính

Ban Tổng Giám đốc phê duyệt Báo cáo tài chính đính kèm. Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc,



Nguyễn Thành Long
Tổng Giám đốc

Ngày 20 tháng 3 năm 2024



Số: 3.0095/24/TC-AC

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: CÁC CỔ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang (sau đây gọi tắt là “Công ty”), được lập ngày 20 tháng 3 năm 2024, từ trang 05 đến trang 28, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý Báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu Báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên Báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong Báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể Báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

**Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C
Chi nhánh Nha Trang**

**Nguyễn Văn Kiên****Thành viên Ban Giám đốc**

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0192-2023-008-1

Người được ủy quyền

**Nguyễn Tiến Lộc****Kiểm toán viên**

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 4304-2023-008-1

Nha Trang, ngày 20 tháng 3 năm 2024

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, Phường Xương Huân, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		66.117.072.877	70.994.379.535
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	21.719.589.783	24.168.272.493
1. Tiền	111		12.719.589.783	4.168.272.493
2. Các khoản tương đương tiền	112		9.000.000.000	20.000.000.000
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
3. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		30.754.497.344	31.713.743.710
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V.2	9.017.392.160	14.033.348.838
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V.3	148.955.145	285.629.720
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Phải thu về cho vay ngắn hạn	135	V.4	22.000.000.000	18.000.000.000
6. Phải thu ngắn hạn khác	136	V.5	336.042.424	142.657.537
7. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	V.6	(747.892.385)	(747.892.385)
8. Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		8.977.231.079	10.270.813.187
1. Hàng tồn kho	141	V.7	8.977.231.079	10.270.813.187
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		4.665.754.671	4.841.550.145
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.8a	55.164.723	15.394.687
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		4.580.965.378	4.826.155.458
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	V.12	29.624.570	-
4. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
5. Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, Phường Xương Huân, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		44.320.284.524	48.344.842.579
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Trả trước cho người bán dài hạn	212		-	-
3. Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
4. Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
5. Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	-
6. Phải thu dài hạn khác	216		-	-
7. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		43.491.908.322	47.201.983.470
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.9	43.491.908.322	47.201.983.470
- Nguyên giá	222		96.462.693.457	94.086.696.099
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(52.970.785.135)	(46.884.712.629)
2. Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
- Nguyên giá	225		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227		-	-
- Nguyên giá	228		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		-	-
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		-	-
1. Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241		-	-
2. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242		-	-
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
3. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
4. Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
5. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255		-	-
VI. Tài sản dài hạn khác	260		828.376.202	1.142.859.109
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V.8b	828.376.202	1.142.859.109
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
4. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		110.437.357.401	119.339.222.114

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, Phường Xương Huân, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		12.820.144.290	20.502.317.735
I. Nợ ngắn hạn	310		12.820.144.290	15.458.825.795
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V.10	6.642.642.306	8.766.345.882
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V.11	186.361.003	186.361.003
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	V.12	560.933.898	638.522.059
4. Phải trả người lao động	314	V.13	4.679.306.513	3.246.008.267
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	V.14	61.796.154	75.708.756
6. Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
7. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
8. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		-	-
9. Phải trả ngắn hạn khác	319	V.15	689.104.416	984.276.041
10. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	V.16a	-	1.550.200.000
11. Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
12. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	V.17	-	11.403.787
13. Quỹ bình ổn giá	323		-	-
14. Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
II. Nợ dài hạn	330		-	5.043.491.940
1. Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
2. Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
3. Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
4. Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
5. Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
6. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
7. Phải trả dài hạn khác	337		-	-
8. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	V.16b	-	5.043.491.940
9. Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
10. Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
11. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
12. Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
13. Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, Phường Xương Huân, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		97.617.213.111	98.836.904.379
I. Vốn chủ sở hữu	410		97.617.213.111	98.836.904.379
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V.18	85.620.000.000	85.620.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		85.620.000.000	85.620.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
4. Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
5. Cổ phiếu quỹ	415	V.18	(106.050.000)	(106.050.000)
6. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
7. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		-	-
9. Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
10. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	V.18	12.103.263.111	13.322.954.379
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		6.088.158.054	13.322.954.379
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối kỳ này	421b		6.015.105.057	-
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		-	-
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		110.437.357.401	119.339.222.114

Nha Trang, ngày 20 tháng 3 năm 2024

Trần Nguyễn Phương Nhã
Người lập

Trần Nguyễn Phương Nhã
Kế toán trưởng



Nguyễn Thành Long
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, Phường Xương Huân, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	70.026.943.201	56.313.100.559
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		70.026.943.201	56.313.100.559
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	50.637.334.941	38.288.570.932
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		19.389.608.260	18.024.529.627
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	1.794.875.617	1.787.570.500
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	254.174.651	458.047.521
Trong đó: chi phí lãi vay	23		254.174.651	458.047.521
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	498.871.556	336.551.747
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	12.332.249.747	9.121.142.180
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		8.099.187.923	9.896.358.679
11. Thu nhập khác	31		-	-
12. Chi phí khác	32	VI.7	2.212.968	546
13. Lợi nhuận khác	40		(2.212.968)	(546)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		8.096.974.955	9.896.358.133
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.12	2.081.869.898	2.024.431.627
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		6.015.105.057	7.871.926.506
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.8	668	875
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	71	VI.8	668	875

Trần Nguyễn Phương Nhã
Người lập

Trần Nguyễn Phương Nhã
Kế toán trưởng

Nguyễn Thành Long
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, Phường Xương Huân, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		8.096.974.955	9.896.358.133
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02	V.9	6.086.072.506	4.425.479.830
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(1.787.613.572)	(1.782.682.878)
- Chi phí lãi vay	06	VI.4	254.174.651	458.047.521
- Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		12.649.608.540	12.997.202.606
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		5.131.085.848	2.565.117.573
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		1.293.582.108	(3.799.608.426)
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		(976.171.233)	17.943.171.564
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		274.712.871	(563.331.102)
- Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
- Tiền lãi vay đã trả	14		(271.083.407)	(441.138.765)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	V.12	(2.165.867.627)	(1.964.563.636)
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		-	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	V.17	(405.000.112)	(168.972.222)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		15.530.866.988	26.567.877.592
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.9	(2.375.997.358)	(28.974.762.527)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		-	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23	V.4	(4.000.000.000)	(30.000.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	22.000.000.000
5. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		1.831.339.600	1.749.436.300
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(4.544.657.758)	(35.225.326.227)

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, Phường Xương Huân, Thành phố Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền thu từ đi vay	33		-	7.632.991.940
4. Tiền trả nợ gốc vay	34	V.16	(6.593.691.940)	(1.039.300.000)
5. Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	V.18	(6.841.200.000)	(2.565.450.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(13.434.891.940)	4.028.241.940
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		(2.448.682.710)	(4.629.206.695)
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	24.168.272.493	28.797.479.188
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	21.719.589.783	24.168.272.493

Nha Trang, ngày 20 tháng 3 năm 2024


Trần Nguyễn Phương Nhã
Người lập


Trần Nguyễn Phương Nhã
Kế toán trưởng




Nguyễn Thành Long
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG

1. Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Vắc xin và Sinh phẩm Nha Trang (sau đây gọi tắt là “Công ty”) là công ty cổ phần.

2. Lĩnh vực kinh doanh

Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là sản xuất kinh doanh dược phẩm, dược liệu.

3. Ngành nghề kinh doanh

Hoạt động kinh doanh chính của Công ty là: Sản xuất thực phẩm bổ sung dinh dưỡng và thực phẩm chức năng; Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu.

4. Chu kỳ sản xuất, kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Công ty không quá 12 tháng.

5. Đặc điểm hoạt động của Công ty trong năm có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính

Doanh thu năm nay tăng so với năm trước chủ yếu do sản lượng bán các loại thành phẩm tăng, tuy nhiên các chi phí phục vụ cho hoạt động sản xuất và quản lý cũng tăng mạnh nên lợi nhuận năm nay giảm so với năm trước.

6. Tuyên bố về khả năng so sánh thông tin trên Báo cáo tài chính

Các số liệu tương ứng của năm trước so sánh được với số liệu của năm nay.

7. Nhân viên

Tại ngày kết thúc năm tài chính Công ty có 70 nhân viên đang làm việc (số đầu năm là 61 nhân viên).

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. Năm tài chính

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

2. Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND) do phần lớn các nghiệp vụ được thực hiện bằng đơn vị tiền tệ VND.

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Chế độ kế toán áp dụng

Công ty áp dụng các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016, và các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam được ban hành theo Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014, Thông tư số 53/2016/TT-BTC ngày 21 tháng 3 năm 2016 cũng như các thông tư hướng dẫn thực hiện chuẩn mực kế toán của Bộ Tài chính trong việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

Báo cáo tài chính được lập trên cơ sở kế toán dồn tích (trừ các thông tin liên quan đến các luồng tiền).

Các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ được chuyển đổi theo tỷ giá tại ngày phát sinh giao dịch. Số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được quy đổi theo tỷ giá tại ngày này.

Chênh lệch tỷ giá phát sinh trong năm từ các giao dịch bằng ngoại tệ được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính. Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính sau khi bù trừ chênh lệch tăng và chênh lệch giảm được ghi nhận vào doanh thu hoạt động tài chính hoặc chi phí tài chính.

Tỷ giá sử dụng để quy đổi các giao dịch phát sinh bằng ngoại tệ là tỷ giá giao dịch thực tế tại thời điểm phát sinh giao dịch. Tỷ giá giao dịch thực tế đối với các giao dịch bằng ngoại tệ được xác định như sau:

- Đối với nợ phải thu: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty chỉ định khách hàng thanh toán tại thời điểm giao dịch phát sinh.
- Đối với nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của ngân hàng thương mại nơi Công ty dự kiến giao dịch tại thời điểm giao dịch phát sinh.

Tỷ giá sử dụng để đánh giá lại số dư các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ tại ngày kết thúc năm tài chính được xác định theo nguyên tắc sau:

- Đối với các khoản ngoại tệ gửi ngân hàng: tỷ giá mua ngoại tệ của ngân hàng nơi Công ty mở tài khoản ngoại tệ.
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là tài sản khác: tỷ giá mua ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Nha Trang (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).
- Đối với các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ được phân loại là nợ phải trả: tỷ giá bán ngoại tệ của Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam – Chi nhánh Nha Trang (Ngân hàng Công ty thường xuyên có giao dịch).

Tiền bao gồm tiền mặt và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi không quá 3 tháng kể từ ngày đầu tư, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành một lượng tiền xác định và không có rủi ro trong việc chuyển đổi thành tiền tại thời điểm báo cáo.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

4. Các khoản đầu tư tài chính

Các khoản cho vay

Các khoản cho vay được xác định theo giá gốc trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi. Dự phòng phải thu khó đòi của các khoản cho vay được lập căn cứ vào dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra.

5. Các khoản phải thu

Các khoản nợ phải thu được trình bày theo giá trị ghi sổ trừ đi các khoản dự phòng phải thu khó đòi.

Việc phân loại các khoản phải thu là phải thu khách hàng và phải thu khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải thu của khách hàng phản ánh các khoản phải thu mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch có tính chất mua – bán giữa Công ty và người mua là đơn vị độc lập với Công ty.
- Phải thu khác phản ánh các khoản phải thu không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua – bán.

Dự phòng phải thu khó đòi được lập cho từng khoản nợ phải thu khó đòi căn cứ vào tuổi nợ quá hạn của các khoản nợ sau khi đã bù trừ với khoản nợ phải trả (nếu có) hoặc dự kiến mức tổn thất có thể xảy ra, cụ thể như sau:

- Đối với nợ phải thu quá hạn thanh toán:
 - 30% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ trên 6 tháng đến dưới 1 năm.
 - 50% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 1 năm đến dưới 2 năm.
 - 70% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 2 năm đến dưới 3 năm.
 - 100% giá trị đối với khoản nợ phải thu quá hạn từ 3 năm trở lên.
- Đối với nợ phải thu chưa quá hạn thanh toán nhưng khó có khả năng thu hồi: căn cứ vào dự kiến mức tổn thất để lập dự phòng.

Tăng, giảm số dư dự phòng nợ phải thu khó đòi cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp.

6. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được ghi nhận theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được.

Giá gốc hàng tồn kho được xác định như sau:

- Nguyên vật liệu, hàng hóa: bao gồm chi phí mua và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.
- Thành phẩm: bao gồm chi phí nguyên vật liệu, nhân công trực tiếp và chi phí sản xuất chung có liên quan trực tiếp được phân bổ dựa trên mức độ hoạt động bình thường.

Giá xuất kho được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trong kỳ sản xuất, kinh doanh bình thường trừ chi phí ước tính để hoàn thành và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được lập cho từng mặt hàng tồn kho có giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Tăng, giảm số dư dự phòng giảm giá hàng tồn kho cần phải trích lập tại ngày kết thúc năm tài chính được ghi nhận vào giá vốn hàng bán.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

7. Chi phí trả trước

Chi phí trả trước bao gồm các chi phí thực tế đã phát sinh nhưng có liên quan đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều kỳ kế toán. Chi phí trả trước của Công ty chủ yếu là chi phí công cụ, dụng cụ, chi phí sửa chữa và các chi phí khác. Các chi phí trả trước này được phân bổ trong khoảng thời gian trả trước hoặc thời gian các lợi ích kinh tế tương ứng được tạo ra từ các chi phí này.

Công cụ, dụng cụ

Các công cụ, dụng cụ đã đưa vào sử dụng được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng với thời gian phân bổ không quá 36 tháng.

Chi phí sửa chữa

Chi phí sửa chữa phát sinh một lần có giá trị lớn được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng trong 36 tháng.

Chi phí khác

Chi phí khác bao gồm chi phí bảo hiểm, chi phí cây trồng, chi phí mua ngoài khác được phân bổ vào chi phí theo phương pháp đường thẳng không quá 36 tháng.

8. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí phát sinh không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí sản xuất, kinh doanh trong kỳ.

Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và lãi, lỗ phát sinh do thanh lý được ghi nhận vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Tài sản cố định hữu hình được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định hữu hình như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	05 – 15
Máy móc và thiết bị	05 – 20
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	08

9. Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được ghi nhận cho số tiền phải trả trong tương lai liên quan đến hàng hóa và dịch vụ đã nhận được. Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả.

Việc phân loại các khoản phải trả là phải trả người bán, chi phí phải trả và phải trả khác được thực hiện theo nguyên tắc sau:

- Phải trả người bán phản ánh các khoản phải trả mang tính chất thương mại phát sinh từ giao dịch mua hàng hóa, dịch vụ, tài sản và người bán là đơn vị độc lập với Công ty.
- Chi phí phải trả phản ánh các khoản phải trả cho hàng hóa, dịch vụ đã nhận được từ người bán hoặc đã cung cấp cho người mua nhưng chưa chi trả do chưa có hóa đơn hoặc chưa đủ hồ sơ,

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

tài liệu kế toán và các khoản phải trả cho người lao động về tiền lương nghỉ phép, các khoản chi phí sản xuất, kinh doanh phải trích trước.

- Phải trả khác phản ánh các khoản phải trả không có tính thương mại, không liên quan đến giao dịch mua, bán, cung cấp hàng hóa dịch vụ.

Các khoản nợ phải trả và chi phí phải trả được phân loại ngắn hạn và dài hạn trên Bảng cân đối kế toán căn cứ theo kỳ hạn còn lại tại ngày kết thúc năm tài chính.

10. Vốn chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu

Vốn góp của chủ sở hữu được ghi nhận theo số vốn thực tế đã góp của các cổ đông.

Cổ phiếu quỹ

Khi mua lại cổ phiếu do Công ty phát hành, khoản tiền trả bao gồm cả các chi phí liên quan đến giao dịch được ghi nhận là cổ phiếu quỹ và được phản ánh là một khoản giảm trừ trong vốn chủ sở hữu. Khi tái phát hành, chênh lệch giữa giá tái phát hành và giá sổ sách của cổ phiếu quỹ được ghi vào khoản mục “Thặng dư vốn cổ phần”.

11. Phân phối lợi nhuận

Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp được phân phối cho các cổ đông sau khi đã trích lập các quỹ theo Điều lệ của Công ty cũng như các quy định của pháp luật và đã được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Việc phân phối lợi nhuận cho các cổ đông được cân nhắc đến các khoản mục phi tiền tệ nằm trong lợi nhuận sau thuế chưa phân phối có thể ảnh hưởng đến luồng tiền và khả năng chi trả cổ tức như lãi do đánh giá lại tài sản mang đi góp vốn, lãi do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ, các công cụ tài chính và các khoản mục phi tiền tệ khác.

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả khi được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt và có quyết định chi trả cổ tức của Hội đồng quản trị.

12. Ghi nhận doanh thu và thu nhập

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm

Doanh thu bán hàng hóa, thành phẩm được ghi nhận khi đồng thời thỏa mãn các điều kiện sau:

- Công ty đã chuyển giao phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu hàng hóa, sản phẩm cho người mua.
- Công ty không còn nắm giữ quyền quản lý hàng hóa, sản phẩm như người sở hữu hàng hóa, sản phẩm hoặc quyền kiểm soát hàng hóa, sản phẩm.
- Doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Khi hợp đồng quy định người mua được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm đã mua theo những điều kiện cụ thể, doanh thu chỉ được ghi nhận khi những điều kiện cụ thể đó không còn tồn tại và người mua không được quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm (trừ trường hợp khách hàng có quyền trả lại hàng hóa, sản phẩm dưới hình thức đổi lại để lấy hàng hóa, dịch vụ khác).
- Công ty đã hoặc sẽ thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch bán hàng.
- Xác định được chi phí liên quan đến giao dịch bán hàng.

Tiền lãi

Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất thực tế từng kỳ.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

13. Các khoản giảm trừ doanh thu

Các khoản giảm trừ doanh thu bao gồm chiết khấu thương mại, hàng bán bị trả lại phát sinh cùng kỳ tiêu thụ sản phẩm được điều chỉnh giảm doanh thu của kỳ phát sinh.

Trường hợp sản phẩm đã tiêu thụ từ các năm trước, đến năm nay mới phát sinh chiết khấu thương mại, hàng bán trả lại thì được ghi giảm doanh thu theo nguyên tắc:

- Nếu khoản giảm giá, trả lại phát sinh trước thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm nay.
- Nếu khoản giảm giá, trả lại phát sinh sau thời điểm phát hành Báo cáo tài chính: ghi giảm doanh thu trên Báo cáo tài chính của năm sau.

14. Các khoản chi phí

Chi phí là những khoản làm giảm lợi ích kinh tế được ghi nhận tại thời điểm giao dịch phát sinh hoặc khi có khả năng tương đối chắc chắn sẽ phát sinh trong tương lai không phân biệt đã chi tiền hay chưa.

Các khoản chi phí và khoản doanh thu do nó tạo ra phải được ghi nhận đồng thời theo nguyên tắc phù hợp. Trong trường hợp nguyên tắc phù hợp xung đột với nguyên tắc thận trọng, chi phí được ghi nhận căn cứ vào bản chất và quy định của các chuẩn mực kế toán để đảm bảo phản ánh giao dịch một cách trung thực, hợp lý.

15. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập tính thuế. Thu nhập tính thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán, các chi phí không được trừ cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập không phải chịu thuế và các khoản lỗ được chuyển.

Thuế thu nhập hoãn lại

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoàn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích lập Báo cáo tài chính và cơ sở tính thuế thu nhập. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng. Các tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại chưa được ghi nhận trước đây được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và được ghi nhận khi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế để có thể sử dụng các tài sản thuế thu nhập hoãn lại chưa ghi nhận này.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và chỉ ghi trực tiếp vào vốn chủ sở hữu khi khoản thuế đó liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được bù trừ khi:

- Công ty có quyền hợp pháp được bù trừ giữa tài sản thuế thu nhập hiện hành với thuế thu nhập hiện hành phải nộp; và
- Các tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả này liên quan đến thuế thu nhập doanh nghiệp được quản lý bởi cùng một cơ quan thuế:
 - Đối với cùng một đơn vị chịu thuế; hoặc
 - Công ty dự định thanh toán thuế thu nhập hiện hành phải trả và tài sản thuế thu nhập hiện hành trên cơ sở thuần hoặc thu hồi tài sản đồng thời với việc thanh toán nợ phải trả trong từng kỳ tương lai khi các khoản trọng yếu của thuế thu nhập hoãn lại phải trả hoặc tài sản thuế thu nhập hoãn lại được thanh toán hoặc thu hồi.

16. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động. Các bên cũng được xem là bên liên quan nếu cùng chịu sự kiểm soát chung hay chịu ảnh hưởng đáng kể chung.

Trong việc xem xét mối quan hệ của các bên liên quan, bản chất của mối quan hệ được chú trọng nhiều hơn hình thức pháp lý.

17. Báo cáo theo bộ phận

Bộ phận theo lĩnh vực kinh doanh là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh khác.

Bộ phận theo khu vực địa lý là một phần có thể xác định riêng biệt tham gia vào quá trình sản xuất hoặc cung cấp sản phẩm, dịch vụ trong phạm vi một môi trường kinh tế cụ thể và có rủi ro và lợi ích kinh tế khác với các bộ phận kinh doanh trong các môi trường kinh tế khác.

Thông tin bộ phận được lập và trình bày phù hợp với chính sách kế toán áp dụng cho việc lập và trình bày Báo cáo tài chính của Công ty.

V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

1. Tiền và các khoản tương đương tiền

	Số cuối năm	Số đầu năm
Tiền mặt	96.346.399	201.233
Tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn	12.623.243.384	4.168.071.260
Các khoản tương đương tiền (tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn không quá 3 tháng)	9.000.000.000	20.000.000.000
Cộng	21.719.589.783	24.168.272.493

2. Phải thu ngắn hạn của khách hàng

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Dược phẩm Bến Tre	5.030.360.635	10.584.400.988
Công ty TNHH Euro Medica San Té Việt Nam	1.700.003.550	1.417.915.250
Công ty TNHH BalanCepharm - Ba Lan	926.190.490	773.651.915
Các khách hàng khác	1.360.837.485	1.257.380.685
Cộng	9.017.392.160	14.033.348.838

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**3. Trả trước cho người bán ngắn hạn**

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Khatoco - Liberty	20.500.000	-
Viện Kiểm định Quốc gia Vắc xin và Sinh phẩm Y tế	19.800.000	19.800.000
Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Gold Seal	-	134.233.200
Trả trước cho người bán khác	108.655.145	131.596.520
Cộng	148.955.145	285.629.720

4. Phải thu về cho vay ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Balancepharm - Ba Lan vay ⁽ⁱ⁾	10.000.000.000	10.000.000.000
Công ty TNHH Dược phẩm Hà Nội ⁽ⁱⁱ⁾	8.000.000.000	8.000.000.000
Công ty TNHH Euro Medica San Té ⁽ⁱⁱⁱ⁾	4.000.000.000	-
Cộng	22.000.000.000	18.000.000.000

(i) Khoản cho Công ty TNHH Balancepharm - Ba Lan vay theo hình thức tín chấp, lãi suất 0,5%/tháng, thời hạn cho vay là 12 tháng đối với từng hợp đồng cho vay, khoản vay được gia hạn đến ngày 31/12/2024. Từ ngày 01/01/2024, lãi suất tiền vay là 0,45%/tháng.

(ii) Khoản cho Công ty TNHH Dược phẩm Hà Nội vay theo hình thức tín chấp, lãi suất 0,5%/tháng, thời hạn cho vay là 12 tháng đối với từng hợp đồng cho vay, khoản vay được gia hạn đến ngày 31/12/2024. Từ ngày 01/01/2024, lãi suất tiền vay là 0,45%/tháng.

(iii) Khoản cho Công ty TNHH Euro Medica San Té vay theo hình thức tín chấp, lãi suất 0,5%/tháng, thời hạn cho vay là 12 tháng (từ ngày 05/05/2023 đến ngày 04/05/2024).

5. Phải thu ngắn hạn khác

	Số cuối năm		Số đầu năm	
	Giá trị	Dự phòng	Giá trị	Dự phòng
Tạm ứng	279.660.000	-	94.000.000	-
Lãi tiền gửi dự thu	4.931.509	-	48.657.537	-
Các khoản phải thu ngắn hạn khác	51.450.915	-	-	-
Cộng	336.042.424	-	142.657.537	-

6. Nợ xấu

	Số cuối năm			Số đầu năm		
	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi	Thời gian quá hạn	Giá gốc	Giá trị có thể thu hồi
Công ty TNHH Thương mại Dược phẩm Trang thiết bị y tế Mai Vy - Phải thu ngắn hạn khách hàng	Trên 3 năm	660.000.000	-	Trên 3 năm	660.000.000	-
Phải thu các tổ chức và cá nhân khác	Trên 3 năm	87.892.385	-	Trên 3 năm	87.892.385	-
Cộng		747.892.385	-		747.892.385	-

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tình hình biến động dự phòng nợ phải thu khó đòi như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	747.892.385	747.892.385
Số cuối năm	747.892.385	747.892.385

7.	Hàng tồn kho		
		Số cuối năm	Số đầu năm
	Nguyên liệu, vật liệu	7.372.660.169	7.556.974.514
	Thành phẩm	1.575.400.910	2.685.398.673
	Hàng hóa	29.170.000	28.440.000
	Cộng	8.977.231.079	10.270.813.187

8.	Chi phí trả trước ngắn hạn/dài hạn		
8a.	Chi phí trả trước ngắn hạn		
		Số cuối năm	Số đầu năm
	Công cụ, dụng cụ	30.867.047	4.358.020
	Chi phí bảo hiểm	10.107.676	-
	Các chi phí trả trước ngắn hạn khác	14.190.000	11.036.667
	Cộng	55.164.723	15.394.687

8b.	Chi phí trả trước dài hạn		
		Số cuối năm	Số đầu năm
	Công cụ, dụng cụ	444.327.984	497.181.079
	Chi phí sửa chữa	307.747.484	574.610.956
	Các chi phí trả trước dài hạn khác	76.300.734	71.067.074
	Cộng	828.376.202	1.142.859.109

9.	Tài sản cố định hữu hình				
		Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Cộng
	Nguyên giá				
	Số đầu năm	47.291.485.528	45.001.674.071	1.793.536.500	94.086.696.099
	Mua trong năm	-	1.664.780.000	-	1.664.780.000
	Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	711.217.358	-	-	711.217.358
	Phân loại lại	(11.912.951.058)	11.912.951.058	-	-
	Số cuối năm	36.089.751.828	58.579.405.129	1.793.536.500	96.462.693.457
	Trong đó:				
	Đã khấu hao hết vẫn còn sử dụng	1.061.859.359	21.497.300.217	384.545.591	22.943.705.167
	Chờ thanh lý	-	-	-	-
	Giá trị hao mòn				
	Số đầu năm	20.921.912.886	24.681.192.543	1.281.607.200	46.884.712.629
	Khấu hao trong năm	3.391.016.304	2.518.932.334	176.123.868	6.086.072.506
	Phân loại lại	(1.125.868.911)	1.125.868.911	-	-
	Số cuối năm	23.187.060.279	28.325.993.788	1.457.731.068	52.970.785.135

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Cộng
Giá trị còn lại				
Số đầu năm	26.369.572.642	20.320.481.528	511.929.300	47.201.983.470
Số cuối năm	12.902.691.549	30.253.411.341	335.805.432	43.491.908.322
<i>Trong đó:</i>				
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-

10. Phải trả người bán ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty Cổ phần Hóa chất Á Châu	2.488.185.000	2.791.045.000
Chi nhánh Tổng Công ty Liksin - Xí nghiệp bao bì Liksin	1.205.985.348	1.597.624.182
Công ty TNHH Suheung Việt Nam	644.220.000	1.401.624.000
Công ty TNHH Thương mại in và Sản xuất Cát Thành	419.827.990	1.300.068.155
Các nhà cung cấp khác	1.884.423.968	1.675.984.545
Cộng	6.642.642.306	8.766.345.882

Công ty không có nợ phải trả người bán quá hạn chưa thanh toán.

11. Người mua trả tiền trước ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Công ty TNHH Innovacare Việt Nam	95.592.000	95.592.000
Công ty Cổ phần Dược An Hồng	90.769.003	90.769.003
Cộng	186.361.003	186.361.003

12. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước

	Số đầu năm		Số phát sinh trong năm		Số cuối năm	
	Phải nộp	Phải thu	Số phải nộp	Số đã nộp	Phải nộp	Phải thu
Thuế thu nhập doanh nghiệp	614.431.627	-	2.081.869.898	(2.165.867.627)	530.433.898	-
Thuế thu nhập cá nhân	24.090.432	-	752.591.769	(746.182.201)	30.500.000	-
Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	-	-	8.956.753	(8.956.753)	-	-
Tiền thuê đất	-	-	2.695.780	(32.320.350)	-	29.624.570
Lệ phí môn bài	-	-	5.000.000	(5.000.000)	-	-
Cộng	638.522.059	-	2.851.114.200	(2.958.326.931)	560.933.898	29.624.570

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ với thuế suất như sau:

- Thực phẩm chức năng	10%
- Thuốc	5%

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Từ ngày 01/7/2023 đến ngày 31/12/2023, thuế suất giá trị gia tăng của các mặt hàng, dịch vụ chịu thuế 10% giảm xuống còn 8% theo Nghị định 44/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty phải nộp thuế thu nhập doanh nghiệp cho các khoản thu nhập tính thuế với thuế suất 20%.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	Năm nay	Năm trước
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	8.096.974.955	9.896.358.133
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:		
- Các khoản điều chỉnh tăng	2.305.194.534	225.800.000
Thu nhập chịu thuế	10.402.169.489	10.122.158.133
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	20%	20%
Điều chỉnh thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của các năm trước	1.436.000	-
Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	2.081.869.898	2.024.431.627

Việc xác định thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Công ty được căn cứ vào các quy định hiện hành về thuế. Tuy nhiên, những quy định này thay đổi theo từng thời kỳ và các quy định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau. Do vậy số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể sẽ thay đổi khi cơ quan thuế kiểm tra.

Tiền thuê đất

Công ty phải nộp tiền thuê đất cho phần đất đang sử dụng tại địa chỉ 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, Tp. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa theo Quyết định cho thuê đất số 2509/QĐ-UBND ngày 14/9/2011 của UBND tỉnh Khánh Hòa. Diện tích đất là 226,8 m², tiền thuê hàng năm là 285.012 VND/m². Công ty được miễn 30% tiền thuê đất phải nộp năm 2023 theo Quyết định số 5405/QĐ-CTKHH ban hành ngày 12 tháng 12 năm 2023.

Công ty được miễn tiền thuê đất đối với diện tích 100.000 m² đất đang sử dụng tại thôn Cây Xoài, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa.

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo quy định.

13. Phải trả người lao động

Số dư cuối năm là tiền lương còn phải trả người lao động.

Quỹ tiền lương năm 2023 được thực hiện theo Nghị quyết Hội đồng quản trị số 79/NQ-HĐQT ngày 26 tháng 05 năm 2023: quỹ lương được tính bằng 20% doanh thu thực hiện và giao cho Ban Tổng Giám đốc chủ động chi trả lương hàng tháng cho cán bộ nhân viên.

14. Chi phí phải trả ngắn hạn

	Số cuối năm	Số đầu năm
Chi phí ăn trưa, phụ cấp xăng xe và thuê ngoài	61.796.154	58.100.000
Chi phí lãi vay phải trả	-	16.908.756
Các chi phí phải trả ngắn hạn khác	-	700.000
Cộng	61.796.154	75.708.756

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

15. Phải trả ngắn hạn khác

	Số cuối năm	Số đầu năm
Phải trả các bên liên quan	613.213.266	899.964.969
Phải trả thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm toán và Ban thư ký	613.213.266	899.964.969
Phải trả các tổ chức và cá nhân khác	75.891.150	84.311.072
Kinh phí công đoàn	54.276.132	51.327.222
Bảo hiểm xã hội	3.977.544	3.977.544
Các khoản phải trả ngắn hạn khác	17.637.474	29.006.306
Cộng	689.104.416	984.276.041

Công ty không có nợ phải trả khác quá hạn chưa thanh toán.

16. Vay ngắn hạn/dài hạn

16a. Vay ngắn hạn

Số đầu năm là vay dài hạn đến hạn trả (xem thuyết minh số V.16b).

Chi tiết phát sinh của khoản vay ngắn hạn trong năm như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	1.550.200.000	-
Số tiền vay đã trả	(1.550.200.000)	-
Kết chuyển từ vay và nợ dài hạn	-	1.550.200.000
Số cuối năm	-	1.550.200.000

16b. Vay dài hạn

Số đầu năm là khoản vay Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Khánh Hòa.

Khoản vay để mua sắm máy móc, thiết bị thuộc nhà máy với lãi suất cho vay dài hạn 7,8%/năm trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên, lãi suất cho vay dài hạn ưu đãi kể từ tháng thứ 13 (tính từ ngày giải ngân đầu tiên) trở đi thả nổi theo quy định của Ngân hàng trong từng thời kỳ, thời hạn vay là 60 tháng kể từ ngày giải ngân đầu tiên. Khoản vay đã được trả trước hạn.

Kỳ hạn thanh toán các khoản vay dài hạn ngân hàng như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Từ 1 năm trở xuống	-	1.550.200.000
Trên 1 năm đến 5 năm	-	5.043.491.940
Cộng	-	6.593.691.940

Chi tiết phát sinh của khoản vay dài hạn trong năm như sau:

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	5.043.491.940	-
Số tiền vay phát sinh	-	7.632.991.940
Số tiền vay đã trả	(5.043.491.940)	(1.039.300.000)
Kết chuyển sang vay ngắn hạn	-	(1.550.200.000)
Số cuối năm	-	5.043.491.940

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

17. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	Năm nay	Năm trước
Số đầu năm	11.403.787	-
Tăng do trích từ lợi nhuận	393.596.325	180.376.009
Chi quỹ trong năm	(405.000.112)	(168.972.222)
Số cuối năm	-	11.403.787

18. Vốn chủ sở hữu

18a. Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu

	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	Cổ phiếu quỹ	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	Cộng
Số dư đầu năm trước	85.620.000.000	(106.050.000)	8.196.853.882	93.710.803.882
Trích lập các quỹ từ lợi nhuận năm 2021	-	-	(180.376.009)	(180.376.009)
Chia cổ tức năm 2021	-	-	(2.565.450.000)	(2.565.450.000)
Lợi nhuận trong năm trước	-	-	7.871.926.506	7.871.926.506
Số dư cuối năm trước	85.620.000.000	(106.050.000)	13.322.954.379	98.836.904.379
Số dư đầu năm nay	85.620.000.000	(106.050.000)	13.322.954.379	98.836.904.379
Trích quỹ khen thưởng phúc lợi từ lợi nhuận năm 2022	-	-	(393.596.325)	(393.596.325)
Chia cổ tức năm 2022	-	-	(6.841.200.000)	(6.841.200.000)
Lợi nhuận trong năm nay	-	-	6.015.105.057	6.015.105.057
Số dư cuối năm nay	85.620.000.000	(106.050.000)	12.103.263.111	97.617.213.111

18b. Chi tiết vốn góp của chủ sở hữu

Chi tiết góp vốn theo các cổ đông lớn như sau:

	Số cuối năm	Số đầu năm
Ông Lê Đình Phan	33.389.000.000	33.389.000.000
Công ty TNHH Y Dược Cali - USA	21.000.000.000	21.000.000.000
Bà Nguyễn Thị Kim Chung	18.383.000.000	18.383.000.000
Các cổ đông khác	12.848.000.000	12.848.000.000
Cộng	85.620.000.000	85.620.000.000

18c. Cổ phiếu

	Số cuối năm	Số đầu năm
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	8.562.000	8.562.000
Số lượng cổ phiếu đã phát hành	8.562.000	8.562.000
Số lượng cổ phiếu được mua lại	(10.500)	(10.500)
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	8.551.500	8.551.500

Toàn bộ là cổ phiếu phổ thông. Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

18d. Phân phối lợi nhuận

Trong năm 2023, Công ty đã phân phối lợi nhuận năm 2022 theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên số 75/NQ-ĐHĐCĐ.VXSP ngày 25 tháng 4 năm 2023 như sau:

	Số tiền (VND)
• Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	393.596.325
• Chia cổ tức cho các cổ đông	6.841.200.000
Cộng	7.234.796.325

19. Các khoản mục ngoài Bảng cân đối kế toán

19a. Ngoại tệ các loại

Tại ngày kết thúc năm tài chính, tiền chi có 202,19 USD (số đầu năm là 202,19 USD).

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ

1a. Tổng doanh thu

	Năm nay	Năm trước
Doanh thu bán thành phẩm	70.024.943.201	56.298.248.707
Doanh thu bán hàng hóa, vật tư	2.000.000	14.851.852
Cộng	70.026.943.201	56.313.100.559

1b. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ cho các bên liên quan

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho bên liên quan.

2. Giá vốn hàng bán

	Năm nay	Năm trước
Giá vốn của thành phẩm đã bán	50.635.410.141	38.167.595.873
Giá vốn của hàng hóa, vật tư đã bán, thanh lý	1.924.800	120.975.059
Cộng	50.637.334.941	38.288.570.932

3. Doanh thu hoạt động tài chính

	Năm nay	Năm trước
Lãi tiền gửi có kỳ hạn	531.945.206	279.232.878
Lãi tiền gửi không kỳ hạn	7.262.045	4.887.622
Lãi tiền cho vay	1.255.668.366	1.503.450.000
Cộng	1.794.875.617	1.787.570.500

4. Chi phí tài chính

Chi phí tài chính là chi phí lãi vay ngân hàng phát sinh trong năm.

5. Chi phí bán hàng

	Năm nay	Năm trước
Chi phí vận chuyển	498.871.556	336.551.747
Cộng	498.871.556	336.551.747

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

6. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	Năm nay	Năm trước
Chi phí cho nhân viên	8.105.921.836	5.827.995.325
Chi phí đồ dùng văn phòng	44.199.817	58.920.242
Chi phí khấu hao tài sản cố định	173.432.448	175.585.260
Thuế, phí và lệ phí	52.983.031	189.346.161
Chi phí dịch vụ mua ngoài	177.175.309	175.696.020
Các chi phí khác	3.778.537.306	2.693.599.172
Cộng	12.332.249.747	9.121.142.180

7. Chi phí khác

	Năm nay	Năm trước
Phạt do vi phạm hành chính	2.154.000	-
Thuế bị phạt, bị truy thu	58.968	-
Chi phí khác	-	546
Cộng	2.212.968	546

8. Lãi trên cổ phiếu

Lãi cơ bản/suy giảm trên cổ phiếu

	Năm nay	Năm trước
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	6.015.105.057	7.871.926.506
Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi	(300.755.253)	(393.596.325)
Lợi nhuận tính lãi cơ bản/ suy giảm trên cổ phiếu	5.714.349.804	7.478.330.181
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông đang lưu hành trong năm	8.551.500	8.551.500
Lãi cơ bản/ suy giảm trên cổ phiếu	668	875

Không có các giao dịch cổ phiếu phổ thông hoặc giao dịch cổ phiếu phổ thông tiềm năng nào xảy ra từ ngày kết thúc năm tài chính đến ngày công bố Báo cáo tài chính này.

9. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	Năm nay	Năm trước
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	34.459.159.631	27.514.181.181
Chi phí nhân công	15.840.300.918	12.846.456.608
Chi phí khấu hao tài sản cố định	6.086.072.506	4.425.479.830
Chi phí dịch vụ mua ngoài	3.069.081.855	2.642.558.856
Chi phí khác	4.424.632.568	3.341.658.944
Cộng	63.879.247.478	50.770.335.419

VII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

1. Giao dịch và số dư với các bên liên quan

Các bên liên quan với Công ty bao gồm: các thành viên quản lý chủ chốt, các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt và các bên liên quan khác.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

1a. *Giao dịch và số dư với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt*

Các thành viên quản lý chủ chốt gồm: các thành viên Hội đồng quản trị và các thành viên Ban điều hành (Ban Tổng Giám đốc). Các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt là các thành viên mật thiết trong gia đình các thành viên quản lý chủ chốt.

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cũng như các giao dịch khác với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt. Công ty chỉ phát sinh các giao dịch về chi cổ tức cho các thành viên quản lý chủ chốt trong năm nay là 4.152.160.000 VND (năm trước là 1.393.164.000 VND).

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt

Công nợ với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan với các thành viên quản lý chủ chốt được trình bày tại thuyết minh số V.15.

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt bao gồm Hội đồng quản trị, Ủy Ban Kiểm toán, Ban Tổng Giám đốc, chi tiết như sau:

Họ và tên	Chức danh	Năm nay	Năm trước
Ông Lê Đình Phan	Chủ tịch Hội đồng quản trị	1.230.000.000	120.000.000
Bà Nguyễn Thị Kim Chung	Thành viên Hội đồng quản trị	865.000.000	60.000.000
Bà Nguyễn Thị Hằng	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Chủ tịch Ủy ban kiểm toán	135.000.000	45.000.000
Ông Nguyễn Thành Long	Tổng giám đốc	975.024.736	785.225.855
Ông Trần Thanh Hải	Phó Tổng Giám đốc	637.596.992	529.232.703
Bà Huỳnh Thị Thanh Thảo	Phó Tổng Giám đốc	634.142.240	478.735.549
Cộng		4.476.763.968	2.018.194.107

1b. *Giao dịch và số dư với các bên liên quan khác*

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

Bên liên quan khác	Mối quan hệ
Công ty TNHH Y Dược Cali – USA	Cổ đông sở hữu 24,53% vốn điều lệ

Giao dịch với các bên liên quan khác

Công ty không phát sinh giao dịch bán hàng và cung cấp dịch vụ cho bên liên quan. Công ty chỉ phát sinh giao dịch về chi cổ tức cho Công ty TNHH Y Dược Cali – USA trong năm nay là 1.680.000.000 VND (năm trước là 630.000.000 VND).

Công nợ với các bên liên quan khác

Công ty không có công nợ với các bên liên quan khác.

2. **Thông tin về bộ phận**

Công ty chỉ hoạt động trong một lĩnh vực kinh doanh là sản xuất kinh doanh dược phẩm, dược liệu và trong một khu vực địa lý là lãnh thổ Việt Nam.

CÔNG TY CỔ PHẦN VẮC XIN VÀ SINH PHẨM NHA TRANG

Địa chỉ: 26 Hàn Thuyên, phường Xương Huân, TP. Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa, Việt Nam

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

3. Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Không có sự kiện trọng yếu nào phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính yêu cầu phải điều chỉnh số liệu hoặc công bố trên Báo cáo tài chính.

Nha Trang, ngày 20 tháng 3 năm 2024

Trần Nguyễn Phương Nhã
Người lập

Trần Nguyễn Phương Nhã
Kế toán trưởng



Nguyễn Thành Long
Tổng Giám đốc

